

Số: 567 /TB-ĐVTDĐT

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 5 năm 2021

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công, năm 2021

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số: 124/QĐ-ĐVTDĐT ngày 19/02/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.

Căn cứ Quyết định số: 1469/QĐ-BGDĐT ngày 07/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đào tạo chuyên ngành Quản lý Công trình độ thạc sĩ;

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công, năm 2021 như sau:

- 1. Chuyên ngành tuyển sinh:** *Quản lý công* - mã số: 8340403
- 2. Thời gian đào tạo:** 02 năm (24 tháng)
- 3. Đối tượng và điều kiện dự thi**

Là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, đáp ứng được các yêu cầu sau:

3.1. Về văn bằng: Người dự thi cần thỏa mãn một trong các điều kiện:

a) Tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi.

b) Tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi, đã hoàn thiện chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

3.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn

a) Thí sinh ngành đúng, ngành phù hợp hoặc ngành gần có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại từ khá trở lên được đăng ký dự thi ngay sau khi tốt nghiệp; thí sinh xếp loại trung bình phải có ít nhất 01 năm công tác trong các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức lao động xã hội kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

b) Thí sinh có bằng tốt nghiệp ngành khác phải có ít nhất 02 năm công tác trở lên trong các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức lao động xã hội kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

3.3. Có đủ sức khỏe để học tập.

3.4 Nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định của Bộ GD&ĐT và Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.



4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

4.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban Nhân dân tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

4.2. Mức ưu tiên

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại mục 4.1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn ngoại ngữ theo Quy chế và cộng một điểm (thang điểm 10) cho hai môn cơ bản.

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ tuyển sinh do Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa phát hành, bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu).

2. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu), (dán ảnh, đóng dấu giáp lai) có xác nhận của cơ quan công tác. Nếu là thí sinh tự do phải có xác nhận của chính quyền địa phương.

3. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm toàn khóa (yêu cầu đem theo bản gốc để đối chiếu khi nộp hồ sơ).

4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập do một bệnh viện đa khoa cấp, thời gian không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động không xác định thời hạn chờ tuyển dụng để chứng nhận thời gian, kinh nghiệm công tác chuyên môn.

6. Bản sao giấy khai sinh (hoặc công chứng từ bản gốc).

7. Giấy tờ có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có), được xác nhận của cấp có thẩm quyền (các giấy tờ ưu tiên phải trình bản gốc khi nộp hồ sơ và nộp lại bản sao có công chứng).

8. 04 ảnh cỡ 3 x 4cm mới nhất (Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào mặt sau của mỗi ảnh).

9. 02 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ thí sinh.

10. Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận văn thạc sĩ).

6. Các môn thi tuyển: Thí sinh dự thi 03 môn



Môn 1: Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau đây được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học tại nước ngoài; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trong nước mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng ngoại ngữ, không qua phiên dịch;

- Trình độ các chứng chỉ được miễn không thấp hơn trình độ tiếng Anh TOEFL ITP 400; TOEF iBT 32 hoặc IELTS 4,0 trở lên hoặc tương đương; tiếng Nga TRKI cấp độ 1 hoặc tương đương; tiếng Trung HSK cấp độ 4 hoặc tương đương; tiếng Pháp TCF niveau 1 trở lên hoặc tương đương; tiếng Đức ZD cấp độ 2 hoặc tương đương và các chứng chỉ của ngoại ngữ khác đạt ở trình độ tương đương. Các chứng chỉ này có giá trị sử dụng trong 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ. Việc xác định mức độ tương đương của các ngoại ngữ căn cứ theo chuẩn B1-B2 của khung châu Âu chung.

Môn 2: Môn cơ bản: Quản lý học đại cương

Môn 3: Môn cơ sở: Lý luận hành chính nhà nước

7. Học phí và kinh phí đào tạo

Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí và kinh phí đào tạo theo Nghị định của Chính phủ, quy định của UBND tỉnh Thanh Hóa và Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

8. Học bổ sung kiến thức và ôn thi

8.1 Học bổ sung kiến thức: Thời gian đăng ký và học bổ sung kiến thức tính từ ngày phát hành hồ sơ đến hết ngày 30/8/2021.

8.2 Ôn thi: Thời gian đăng ký ôn thi tính từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/08/2021.

*Lịch học bổ sung kiến thức và ôn thi được Nhà trường thông báo đến từng thí sinh và đăng tải công khai trên website: <http://www.dvtdt.edu.vn>

9. Thời gian nhận hồ sơ, dự kiến thi tuyển

9.1 Nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/08/2021.

9.2 Thời gian thi: Dự kiến ngày 25,26/09/2021.

9.3 Địa điểm thi: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

9.4 Địa chỉ liên hệ, phát hành và thu nhận hồ sơ

Phòng Đào tạo Sau Đại học, phòng 202, nhà A, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, số 561, phố Quang Trung, phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0948682015 (Thầy Trần Tiến); 0917.536.336 (cô Trần Thị Thanh Tú).

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trân trọng thông báo để những người có đủ nhu cầu dự thi biết, đăng ký và nộp hồ sơ đúng hạn./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (b/c);
- Các đơn vị trong trường;
- Các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu VP; SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Lê Thanh Hà



**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN,
NGÀNH KHÁC VÀ CHƯƠNG TRÌNH BỔ SUNG KIẾN THỨC DỰ THI
TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG,
MÃ SỐ 8340403 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VH, TT&DL THANH HÓA**
(Kèm theo Quyết định số: *565* /QĐ-DVTD ngày *28/5* của Hiệu trưởng trường
Đại học VH, TT&DL Thanh Hóa)

1. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần

1.1. Ngành đúng, ngành phù hợp:

STT	Mã số	Tên ngành
1.	7310205	Quản lý nhà nước/ Hành chính học
2.	7340403	Quản lý công
3.		Những ngành có nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt dưới 10% so với nội dung chương trình khối kiến thức ngành của ngành Quản lý nhà nước tại Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, (Khi nộp hồ sơ thí sinh phải nộp bảng điểm đại học để đối chiếu).

1.2. Ngành gần:

-Những ngành trong danh mục đào tạo cấp IV trình độ đại học được Bộ GD&ĐT quy định tại Thông tư số 24/2017/TT- BGDĐT ngày 10/10/2017, thuộc nhóm ngành : Kinh doanh và quản lý (734) và một số ngành có khối kiến thức ngành trong chương trình đào tạo gần với chương trình đào tạo đại học Quản lý nhà nước. Cụ thể như sau:

STT	Mã số	Tên ngành
<i>A</i>	<i>Những ngành trong danh mục đào tạo cấp IV thuộc nhóm ngành: Kinh doanh và quản lý (734)</i>	
1.	7340101	Quản trị kinh doanh
2.	7340115	Marketing
3.	7340116	Bất động sản
4.	7340120	Kinh doanh quốc tế
5.	7340121	Kinh doanh thương mại
6.	7340122	Thương mại điện tử
7.	7340123	Kinh doanh thời trang và dệt may
8.	7340201	Tài chính - Ngân hàng
9.	7340204	Bảo hiểm
10.	7340301	Kế toán
11.	7340302	Kiểm toán
12.	7340401	Khoa học quản lý
13.	7340404	Quản trị nhân lực
14.	7340405	Hệ thống thông tin quản lý



15.	7340406	Quản trị văn phòng
16.	7340408	Quan hệ lao động
17.	7340409	Quản lý dự án
B	Những ngành khối kiến thức ngành trong chương trình đào tạo gắn với chương trình đào tạo đại học Quản lý nhà nước	
18.	7310101	Kinh tế
19.	7310102	Kinh tế chính trị
20.	7310201	Chính trị học
21.	7310202	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước
22.	7310206	Quan hệ quốc tế
23.	7320101	Báo chí
24.	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường
25.	7850103	Quản lý đất đai
26.	7860109	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự
27.	7380101	Luật

-Những ngành có nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt từ 10% đến 40% so với nội dung chương trình khối kiến thức của ngành Quản lý nhà nước tại Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

-Những ngành do Trường Đại học VH,TT&DL Thanh Hóa đào tạo và cấp bằng: Quản lý Văn hóa (7229042); Quản lý Thể thao (7810301)

1.3. Ngành khác: Là những ngành /chuyên ngành còn lại trong danh mục đào tạo cấp IV trình độ đại học được Bộ GD&ĐT quy định tại Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017.

(Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành gần, ngành khác được dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công sau khi học bổ sung kiến thức theo quy định)

2. Chương trình bổ sung kiến thức

2.1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp thuộc ngành đúng, ngành phù hợp:

- Không phải học bổ sung kiến thức.

2. Chương trình bổ sung kiến thức

2.1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp thuộc ngành đúng, ngành phù hợp:

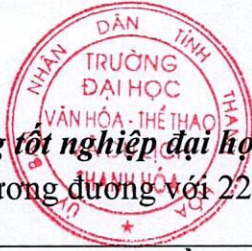
- Không phải học bổ sung kiến thức.

2.2. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành gần:

- Học 05 học phần, tương đương với 14 tín chỉ, gồm:

STT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý luận nhà nước và pháp luật	02
2	Hiến pháp và Luật tổ chức bộ máy nhà nước	04
3	Hành chính công	03
4	Công vụ, công chức	02
5	Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	03
	Tổng :	14





2.3. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành khác:

- Học 08 học phần, tương đương với 22 tín chỉ, gồm:

STT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý luận nhà nước và pháp luật	02
2	Hiến pháp và Luật tổ chức bộ máy nhà nước	04
3	Hành chính công	03
4	Công vụ, công chức	02
5	Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	03
6	Kỹ thuật điều hành công sở	03
7	QLNN về Văn hóa, Thể thao và Du lịch	03
8	Ứng dụng tin học trong hoạt động quản lý	02
	Tổng :	22